

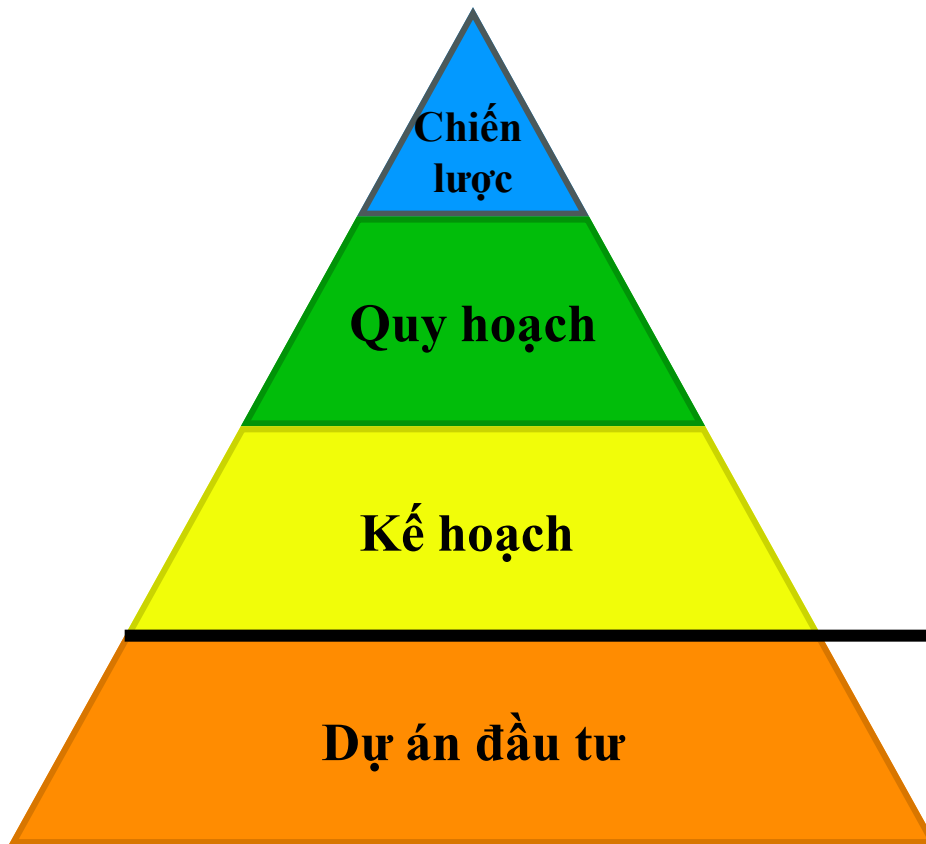
CHƯƠNG 3
ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG
CHIẾN LƯỢC

MỤC TIÊU

Sau khi học xong chương 3, sinh viên cần nắm được:

- *Quy trình đánh giá môi trường chiến lược*
- *Trình tự thực hiện ĐMC*
- *Các phương pháp sử dụng trong ĐMC*
- *Lồng ghép giữa ĐMC và CQK*
- *Thực hiện lập báo cáo ĐMC theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT*

MÔ HÌNH THÁP VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐMC VÀ ĐMT



ĐMC

- Đánh giá tác động cộng hưởng của một chiến lược, quy hoạch hoặc kế hoạch.
- Hàn hòa giữa phát triển kinh tế, môi trường và xã hội, bảo đảm cho sự phát triển bền vững.

ĐMT

- Đánh giá tác động môi trường của một dự án đầu tư cụ thể.
- Bảo đảm cho quá trình thực hiện dự án đáp ứng được các tiêu chuẩn về môi trường.

Theo Luật bảo vệ môi trường Việt Nam 2014:

Đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) là việc phân tích, dự báo tác động đến môi trường của chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển để đưa ra giải pháp giảm thiểu tác động bất lợi đến môi trường, làm nền tảng và được tích hợp trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nhằm bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững.

“Kế hoạch” phát triển KT-XH (“Kế hoạch” hay CQK): đề cập tới một tập hợp các Chiến lược, Quy hoạch, Kế hoạch phát triển KT-XH ở cấp quốc gia, vùng hay tỉnh.

Quá trình lập các CQK này đều yêu cầu phải thực hiện ĐMC.

* Chiến lược phát triển KT-XH là văn kiện thể hiện những quan điểm, mục tiêu, định hướng và chính sách cơ bản về phát triển KT-XH của đất nước, ngành, lĩnh vực và vùng trong thời kỳ dài hạn (ít nhất là 10 năm).

+ Chiến lược bao gồm: Chiến lược phát triển KT-XH quốc gia, Chiến lược phát triển ngành, Chiến lược phát triển KT-XH vùng, lãnh thổ.

+ Chiến lược phát triển KT-XH là cấp độ lập CQK cao nhất và cũng mang định hướng chiến lược nhất ở Việt Nam.

+ Các mối quan tâm về MT:

Bộ TN & MT sẽ thực hiện báo cáo về lĩnh vực môi trường. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về vấn đề này.

* Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH là văn bản luận chứng và lựa chọn phương án hợp lý phát triển và tổ chức KT-XH dài hạn (10 năm với tầm nhìn 10 - 20 năm) trên không gian lãnh thổ nhất định.

+ Quy hoạch phát triển KT-XH là bước cụ thể hóa Chiến lược phát triển KT-XH theo không gian và thời gian.

+ Quy hoạch bao gồm: Quy hoạch phát triển ngành, Quy hoạch phát triển KT-XH vùng, lãnh thổ.

+ Các mối quan tâm về MT:

- Trước khi lập quy hoạch, các nhà lập QH phải nghiên cứu về các mục tiêu và các vấn đề MT trong vùng QH

- Các nghiên cứu thường tập trung vào việc xác định khu vực/vùng nhạy cảm về MT, khu vực ô nhiễm MT nghiêm trọng, nhằm đưa ra các biện pháp BVMT

- Khi thực hiện ĐMC, các nghiên cứu này được kết hợp hay lồng ghép vào phân tích ĐMC

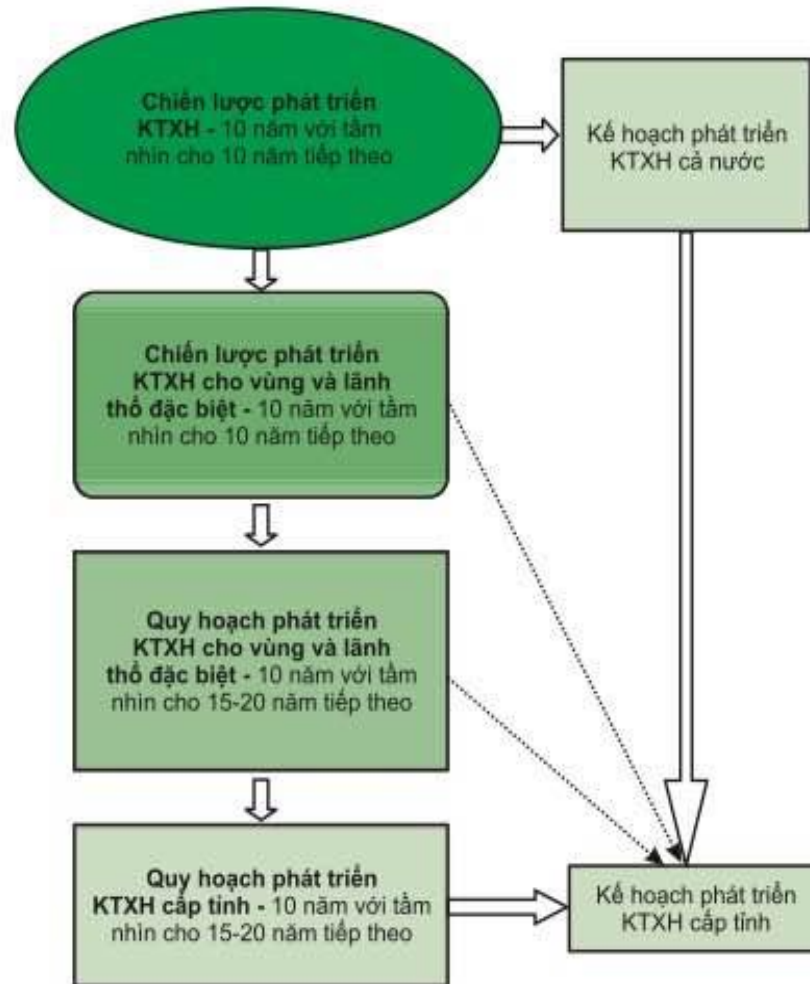
* **Kế hoạch phát triển KT-XH** là văn bản xác định một cách có hệ thống mọi mặt hoạt động của đất nước, của từng ngành kinh tế, xã hội, từng vùng lãnh thổ, nhằm phát triển KT và XH theo những mục tiêu, chỉ tiêu mà Chiến lược đã đề ra trong một thời gian nhất định.

+ Kế hoạch phát triển KT-XH của cả nước và cấp tỉnh nhằm cụ thể hóa Chiến lược phát triển KT-XH và đề ra các định hướng phát triển cho giai đoạn ngắn hơn (thường là 5 năm hoặc hàng năm)

+ Các mối quan tâm về MT:

- *Trước đây, các kế hoạch mới quan tâm đến một số ít vấn đề MT.*

- *Từ Kế hoạch phát triển KT-XH 2006-2010 đã mở rộng phạm vi các vấn đề MT được quan tâm.*



Mối quan hệ giữa các cấp độ CQK phát triển KT-XH

Khi nào thực hiện ĐMC?

- ĐMC phải được thực hiện đồng thời với quá trình xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch (CQK). *(Theo Khoản 2 Điều 14 Luật BVMT 2014)*

Hay, quá trình thực hiện ĐMC được lồng ghép vào quá trình lập kế hoạch và có cùng thời gian biểu với quá trình lập kế hoạch. *(Theo hướng dẫn thực hiện ĐMC)*

Tại sao ĐMC quan trọng?

- ĐTM đối với các dự án là công cụ quan trọng nhưng chưa đủ để giải quyết một cách có hệ thống các tác động tích lũy và lâu dài của các dự án.
- ĐMC đối với CQK có thể lột tả một cách có hiệu quả các tác động mang tính chiến lược và sẽ làm cho ĐTM ở cấp độ dự án được tăng cường và hợp lý hóa hơn.

(Trích dẫn từ tài liệu tập huấn về ĐMC)

3.1. Quy trình đánh giá môi trường chiến lược:

Bao gồm:

- 1. Xác định phạm vi ĐMC**
- 2. Xác định cốt lõi những tiêu về
ng có liên quan đến CQK**
- 3. xây dựng ch huy động sự
tham gia của c bên liên quan**
- 4. ng biến đổi ng khi không có
CQK**
- 5. về phương án n được t**
- 6. về ng bị biến đổi trong tương lai
do các hoạt động được t trong CQK**
- 7. Đề xuất p gi tác động ch giám sát
ng**
- 8. Lập b n liên
quan để thẩm định.**

3.2. Trình tự thực hiện ĐMC

Bước 1. Xác định phạm vi ĐMC

* Mục đích và cách tiếp cận:

- Cung cấp khung làm việc cho việc xác định phạm vi ĐMC:
 - + *Không gian, thời gian.*
 - + *Các vấn đề môi trường.*
 - + *Các chỉ thị đánh giá.*
- Tư vấn (tham khảo ý kiến rộng rãi của các chuyên gia, các ngành về phạm vi ĐMC)

Bước 2. Xác định các tiêu về cốt lõi và những ng có liên quan đến CQK

*** Mục đích và cách tiếp cận:**

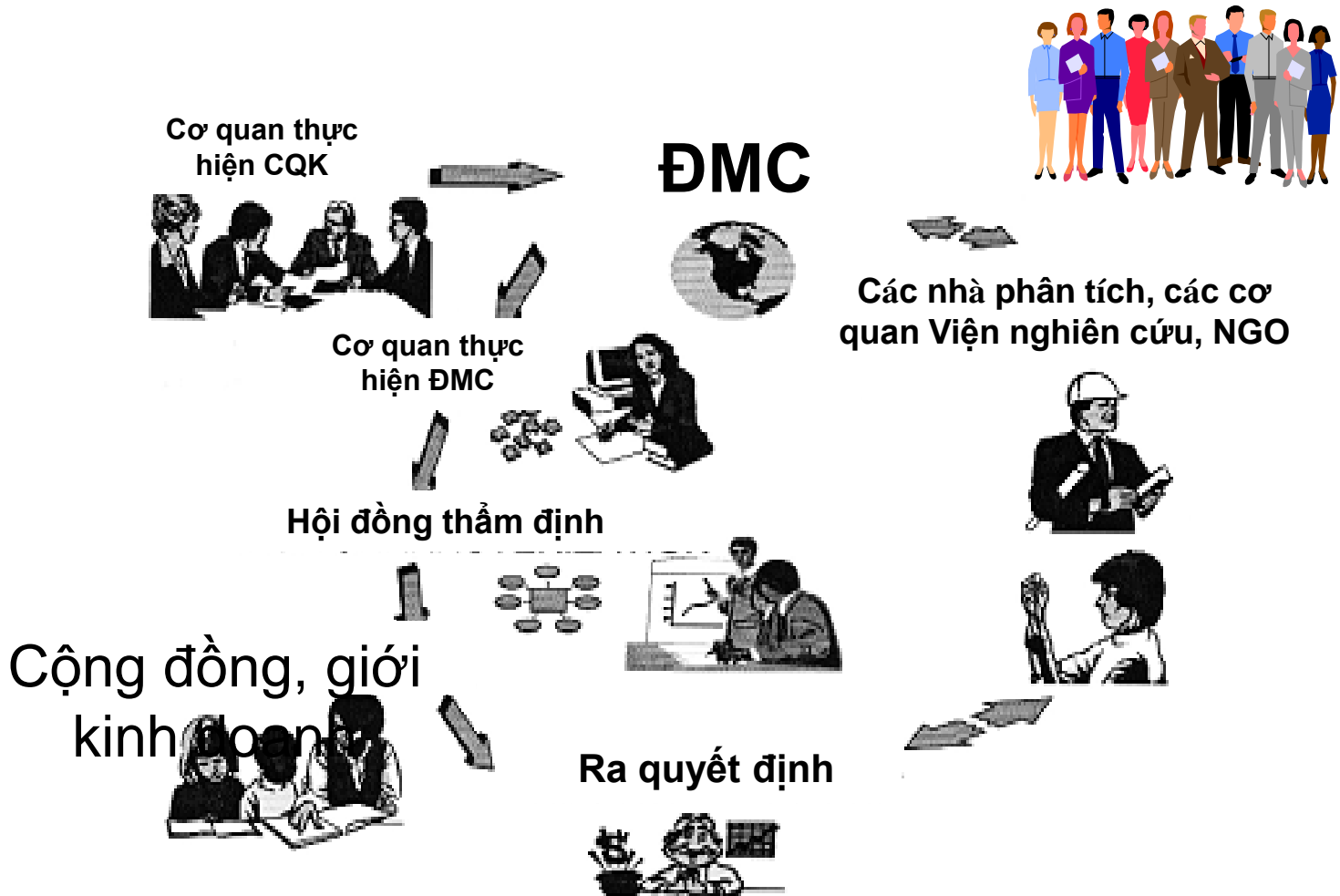
- Nhằm xác định các vấn đề và mục tiêu về môi trường có liên quan tới CQK cần phải được xem xét trong quá trình tiến hành ĐMC.
- Danh mục các vấn đề và mục tiêu môi trường chủ yếu, trong đó bao gồm những vấn đề chính được viết một cách ngắn gọn, rõ ràng.
- Danh mục sơ bộ này không nên được sử dụng một cách cứng nhắc – có thể có những thay đổi bởi vì sự nhận thức về các vấn đề môi trường của CQK luôn được phát sinh thêm.

**Bước 3. xây dựng ch
huy động sự tham gia của c bên liên quan**

*** Mục đích:**

Nhằm xác định các bên có liên quan đến quá trình ĐMC

Các bên tham gia trực tiếp trong quá trình ĐMC ?



* Phương pháp tham vấn các bên liên quan:

- Mục đích:

- *Thu thập thông tin về hiện trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường*
- *Thu thập các ý kiến đóng góp cho quy hoạch và cho các nội dung ĐMC*
- *Thảo luận các vấn đề chưa rõ và tìm kiếm phương án thống nhất giải quyết*

- Nguyên tắc chung:

- *Ngắn gọn, đầy đủ, dễ hiểu và dễ tiếp cận*

- Phương pháp:

- *Phân phát tài liệu tóm tắt*
- *Hội thảo*
- *Phát phiếu điều tra*
- *Tư vấn qua mạng internet*
- *Tổ chức triển lãm công khai giới thiệu nội dung quy hoạch và nội dung báo cáo ĐMC*

Bước 4. **ng biến đổi** **ng**
khi không có CQK

* Mục đích:

- Đề mô tả xu hướng của “phương án KHÔNG” – nghĩa là sự biến đổi về hiện trạng môi trường trong trường hợp CQK không được thực hiện.
- Nhiều vấn đề môi trường có thể được cải thiện hoặc trở nên tồi tệ hơn trong tương lai mà không liên quan gì đến CQK.

* Cách tiếp cận:

- Mô tả các xu hướng quá khứ và hiện tại có thể dựa trên các dữ liệu sẵn có từ các nguồn thông tin hiện tại hoặc thông qua sự phán xét của các chuyên gia (trong trường hợp thiếu dữ liệu).
- Cả các thông tin định tính và định lượng có thể sử dụng được cho mục đích này

Bước 5. về phương án n được t

*** Mục đích:**

- mức độ ảnh hưởng của các mục tiêu phát triển được đề xuất tới những nhân tố tác động chính (nguyên nhân gốc) của các xu hướng môi trường và xã hội
- Xác định những rủi ro, lợi ích và cơ hội môi trường liên quan tới các định hướng và mục tiêu phát triển được đề xuất

Những sự xung đột và tương hợp khác nhau có thể dễ dàng nhìn thấy một cách trực quan thông qua việc sử dụng các biểu tượng đơn giản hoặc màu sắc để biểu thị :

- + *Các xung đột/hạn chế tuyệt đối (màu đỏ),*
- + *Các xung đột/hạn chế tương đối (màu da cam),*
- + *Tác động tích cực hoặc sự tương hợp đáng kể (màu xanh lá cây nhạt),*
- + *Tương hợp hoàn toàn – đó là mục tiêu đề xuất để giải quyết một vấn đề về môi trường hoặc tính bền vững hiện tại (màu xanh lá cây đậm),*
- + *Sự tác động là không chắc chắn (màu xanh da trời),*
- + *Sự tác động là không đáng kể (không màu).*

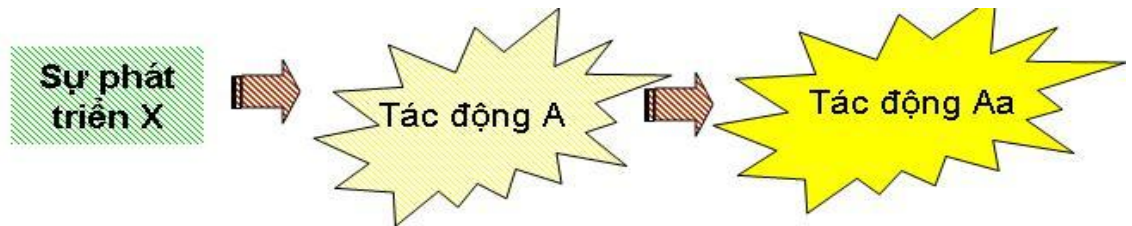
Bước 6. về ng bị biến đổi trong tương lai do các hoạt động được t trong CQK

*** Mục đích:**

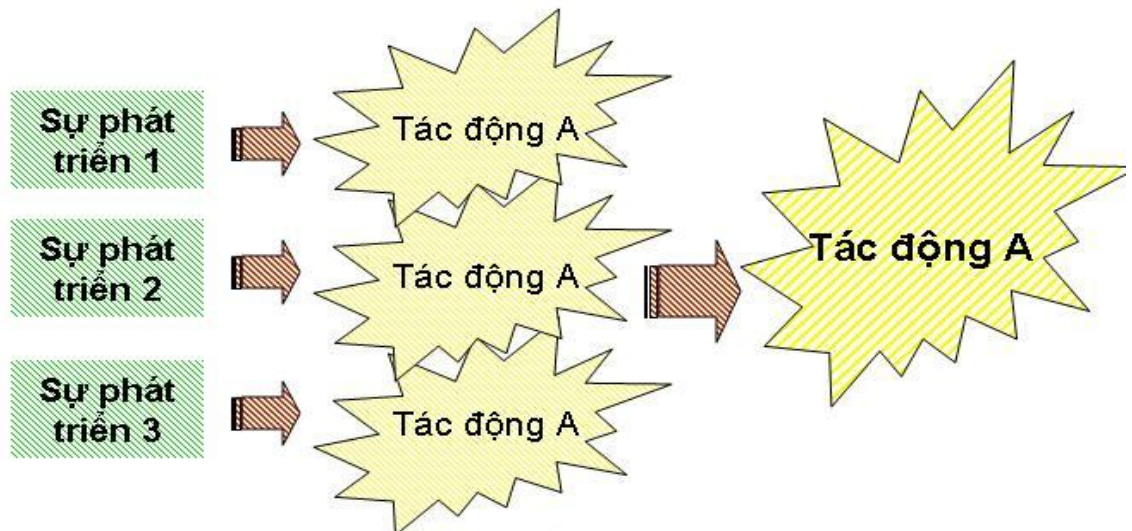
- Đánh giá các tác động tích lũy và/hoặc các tác động tiêu cực của các đề xuất cụ thể trong CQK đến các xu hướng biến đổi môi trường liên quan.
- Đề xuất các biện pháp để phòng ngừa, giảm thiểu để có thể cải thiện ở mức tối đa có thể các tác động tiêu cực khi thực hiện CQK đến môi trường hoặc đến sự phát triển bền vững.

Các loại tác động cần dự báo khi thực hiện ĐMC

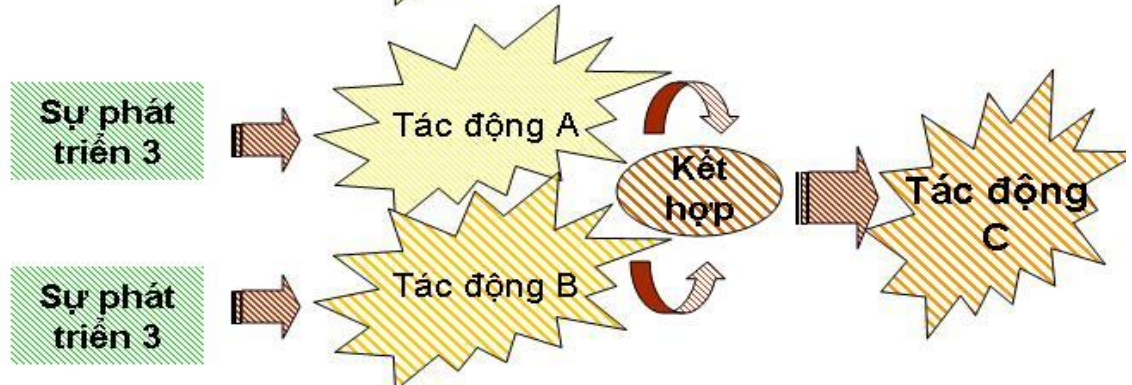
Tác động gián tiếp (thứ cấp): phát sinh sau tác động trực tiếp hoặc sau một quá trình phức hợp



Tác động tích lũy: phát sinh từ các tác động đã và đang xảy ra và tổng hợp cùng với các tác động của dự án



Tác động tương hỗ: phát sinh từ kết quả phản ứng của các tác động trong cùng 1 dự án hoặc từ các dự án khác nhau trong cùng một môi trường nhận



* Cách tiếp cận:

- Đầu tiên phải xác định được những hợp phần (những nhóm dự án hay những dự án độc lập) của CQK có khả năng gây ra những tác động đáng kể đến lên các xu hướng môi trường liên quan.
- Mô tả các tác động của từng hợp phần của CQK đến các xu hướng môi trường có liên quan.

Đối với mỗi hợp phần, các chuyên gia ĐMC cần giải thích:

- Đặc điểm của các rủi ro/tác động (nguyên nhân chính xác gây ra rủi ro/tác động)
- Xác suất xảy ra.
- Phạm vi địa lý bị tác động.
- Thời gian của tác động (ngắn hạn, dài hạn)

Bước 7. Đề xuất

**p gi
ch giám sát**

**tác động
ng**

*** Mục đích:**

- Đưa ra các biện pháp nhằm phòng tránh, giảm nhẹ hoặc đền bù các tác động tiêu cực, và củng cố các tác động tích cực

Bước 8. Lập b

n liên quan đ

**c cơ quan
thẩm định.**

- Chuẩn bị một bản tóm tắt không mang tính kĩ thuật của báo cáo ĐMC cho những người ra quyết định, trong đó nêu bật những vấn đề còn tồn tại cần cân nhắc thêm
- Chuẩn bị báo cáo ĐMC đầy đủ và các Phụ lục hỗ trợ theo các quy định pháp lí hiện hành và trình thẩm định

ĐTM (EIA)**ĐMC (SEA)****Đối tượng**

Được áp dụng đối với một dự án đầu tư cụ thể.

Được áp dụng đối với các quy hoạch/kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng, địa phương, ngành....

Mục tiêu

Nhận dạng, dự báo, phân tích và đánh giá các tác động môi trường của dự án.

Nhận dạng, dự báo và đánh giá tổng hợp về các hậu quả môi trường của việc thực hiện các quy hoạch/kế hoạch

Quy trình thực hiện

ĐTM được tiến hành sau khi đã có phương án đầu tư được đề xuất.

ĐMC được tiến hành song song với quá trình hoạch định các chiến lược, quy hoạch/kế hoạch

Dữ liệu

Định lượng hơn

Định tính hơn

Sản phẩm chủ yếu

Đưa ra các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, công nghệ giảm thiểu nguồn thải...

Đưa ra các đề xuất có tính định hướng phát triển, điều chỉnh hoạch định CQK và lồng ghép các mục tiêu MT vào quá trình CQK

3.3. Các phương pháp sử dụng trong ĐMC

Bao gồm:

- *Phương pháp phân tích xu hướng (sử dụng chủ yếu)*
- *Phương pháp kích bản*
- *Phương pháp chồng bản đồ và Hệ thống thông tin địa lí GIS*
- *Phương pháp mô hình*
- *Phương pháp phân tích đa tiêu chí*
- *Phương pháp phân tích chi phí – lợi ích*
- *Phương pháp ý kiến chuyên gia và tham vấn cộng đồng*

Phương pháp phân tích xu hướng

** Khái lược:*

- Phương pháp phân tích xu hướng được hiểu là “cách diễn giải các điều kiện về môi trường hay KT-XH theo thời gian”.

** Ý nghĩa:*

- Phương pháp phân tích xu hướng có thể hỗ trợ việc đánh giá những tác động tích lũy của chuỗi đề xuất phát triển trong một CQK.

(Điều này có thể được thực hiện bằng cách xem xét các hoạt động phát triển có thể độc lập và cùng nhau gây ảnh hưởng tới hiện trạng và các xu hướng môi trường trong tương lai như thế nào?)

** Nội dung:*

Phương pháp phân tích xu hướng xem xét những thay đổi về mặt lãnh thổ và thời gian của CQK thông qua các bước sau:

- Xác định các vấn đề chính về MT và KT-XH
- Phân tích các xu hướng trong quá khứ và các nhân tố tác động; hiện trạng của mỗi vấn đề.
- Dự đoán sự tiến triển có khả năng xảy ra của các xu hướng trong tương lai có thể dự đoán được một cách hợp lí đối với mỗi vấn đề, so sánh tình hình trong tương lai cả khi không triển khai và khi triển khai CQK được đề xuất.

Phương pháp kịch bản

Do hầu hết các ĐMC đều có sự không chắc chắn (có thể là do thiếu dữ liệu...) nên cần được xử lí.

Phương pháp kịch bản có thể được hiểu là phân tích và so sánh các kịch bản tác động môi trường khác nhau (kịch bản tốt nhất và xấu nhất) nhằm xác định phạm vi rộng nhất của các tác động có thể xảy ra.

=> Những thông tin này sẽ được sử dụng để hỗ trợ cho việc ra quyết định dựa trên những rủi ro, cũng như sự cần thiết phải sử dụng phương pháp phòng ngừa.

3.4. Lồng ghép giữa ĐMC và CQK

Cơ sở pháp lí

* Theo Điều 14 Mục 2 của Luật BVMT 2014:

- Cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng CQK có trách nhiệm *lập hoặc thuê* tổ chức tư vấn lập báo cáo ĐMC.
- ĐMC phải được *thực hiện đồng thời* với quá trình xây dựng CQK.
- Kết quả thực hiện ĐMC phải được *xem xét, tích hợp* vào nội dung CQK.
- Trên cơ sở thực hiện ĐMC, cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng CQK có trách nhiệm lập báo cáo ĐMC gửi cơ quan có thẩm quyền để thẩm định.

So sánh các dạng khác nhau của ĐMC và mối liên hệ của chúng với quá trình lập CQK

CQ lập Báo cáo ĐMC		CQ thẩm định CQK
Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài nguyên và Môi trường	
<ul style="list-style-type: none"> • Các chuyên gia ĐMC làm việc độc lập nhưng song song với các nhà lập kế hoạch. • Những đánh giá/đầu vào khác nhau được trình bày với nhóm lập kế hoạch trong quá trình soạn thảo CQK. • Không nhất thiết kéo dài thời gian soạn thảo CQK. • Yêu cầu một cơ chế trao đổi và chia sẻ thông tin hiệu quả giữa nhóm lập kế hoạch và nhóm ĐMC. • Báo cáo ĐMC tập hợp tất cả những thông tin này lại và tóm tắt những vấn đề chính phục vụ quá trình ra quyết định. 	<ul style="list-style-type: none"> • Các phân tích chính và quá trình lập kế hoạch dẫn dắt quá trình thực hiện ĐMC. • Các chuyên gia ĐMC là thành phần của nhóm lập kế hoạch. • Các chuyên gia ĐMC dự thảo các câu hỏi chính và cùng tiến hành các đánh giá với các nhà lập kế hoạch. • Phương pháp này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình soạn thảo CQK. • Các chuyên gia ĐMC cần có chức năng, nhiệm vụ rõ ràng trong nhóm lập kế hoạch. • Cần có cơ chế rà soát những quan điểm trái chiều. • Yêu cầu một cơ chế trao đổi nội bộ hiệu quả với nhóm lập kế hoạch. • Báo cáo ĐMC cung cấp toàn bộ quá trình đánh giá và các kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> • ĐMC được tiến hành độc lập với dự thảo CQK hoặc CQK cuối cùng. • Báo cáo ĐMC thường được nhìn nhận như “sự rà soát/kiểm toán môi trường của CQK”. • ĐMC có thể thực hiện những công việc tương tự như đối với đánh giá đồng thời nhưng thường được tiến hành tách rời khỏi quá trình lập kế hoạch. • Việc thực hiện ĐMC cần phải tiến hành nhanh để có thể tác động tới việc ra quyết định. • ĐMC cần tập trung vào những người ra quyết định và đưa ra những đề xuất ngắn gọn, rõ ràng cho họ. • Cơ hội để xem xét những phương án phát triển thay thế và những thay đổi lớn trong CQK thường rất hạn chế. • Nhìn chung được cho là kém hiệu quả hơn phương pháp đánh giá đồng thời.

Yêu cầu

Khi thực hiện ĐMC, cần phải có hiểu biết thấu đáo về CQK sẽ được đánh giá:

- Về các *quy định pháp lí* và *lịch trình* lập CQK
- Các bên *liên quan* tham gia vào quá trình lập CQK
- Các *vấn đề* sẽ được xem xét khi lập CQK
- Các *nhiệm vụ* phải thực hiện khi lập CQK

=> **Giúp cho các chuyên gia ĐMC trong việc:**

- + *Nghiên cứu từng kết quả đầu ra của quá trình lập CQK (khi chúng được xây dựng) nhằm đề xuất những điều chỉnh cần thiết để tối ưu hóa các lợi ích về môi trường hoặc xã hội, hay giảm thiểu những tác động tiêu cực hoặc rủi ro của các kết quả này.*
- + *Lập lịch trình và liên kết những nhiệm vụ chính trong ĐMC với những nhiệm vụ được tiến hành song song trong quá trình lập CQK.*
- + *Kết hợp việc tiến hành tham vấn các bên liên quan trong quá trình lập CQK với việc tham khảo ý kiến cần được thực hiện khi tiến hành ĐMC.*
- + *Đảm bảo việc ĐMC được thực hiện và hoàn thành trong cùng khoảng thời gian cho phép của quá trình lập CQK.*

**Kết hợp các nhiệm vụ trong quá trình lập CQK
với các nhiệm vụ trong quá trình ĐMC**

Kết hợp các nhiệm vụ của quá trình xây dựng Chiến lược phát triển KT-XH và của quá trình ĐMC

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Chiến lược	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 1: Khởi động ĐMC và chuẩn bị điều khoản tham chiếu.</p> <p>Nhiệm vụ 2: Xác định các bên liên quan chính và chuẩn bị kế hoạch thu hút sự tham gia của họ</p>	<p>1. Xác định trọng tâm chính của Chiến lược: Bộ Chính trị và Chính phủ ra Thông báo về xây dựng Chiến lược. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sau đó sẽ có hướng dẫn cụ thể hơn về quá trình xây dựng Chiến lược cho các Bộ, ngành, địa phương.</p>	<p>Các cuộc họp với các cơ quan lập kế hoạch và môi trường.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Chiến lược	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 3: Xác định các vấn đề về môi trường và kinh tế - xã hội cũng như các mục tiêu liên quan tới Chiến lược.</p> <p>Nhiệm vụ 4: Phân tích xu hướng môi trường và kinh tế - xã hội khi <u>không</u> triển khai Chiến lược (Phương pháp "0")</p>	<p>2. Phân tích bối cảnh phát triển: Phân tích và đánh giá: (i) tình hình thực hiện Chiến lược trước đó – các mục tiêu đã đạt được và sẽ đạt được trong tương lai; (ii) thực trạng kinh tế - xã hội và nghiên cứu về những lĩnh vực chính/những chuyên đề nhằm hỗ trợ việc xây dựng Chiến lược; và (iii) xác định các tiềm năng và hạn chế tới sự phát triển của các Bộ, ngành</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Chiến lược, các Bộ, ngành/Sở, các cơ quan môi trường về các vấn đề và xu hướng chính.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Chiến lược	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 5: Đánh giá các mục tiêu, định hướng và phương án phát triển được đề xuất cho Chiến lược.</p> <p>Nhiệm vụ 6: Đánh giá xu hướng môi trường và kinh tế - xã hội trong tương lai <u>khi triển khai</u> Chiến lược.</p>	<p>3. Các đề xuất về mục tiêu, quan điểm, định hướng phát triển cũng như tầm nhìn dài hạn của Chiến lược: Xây dựng: (i) mục tiêu chiến lược và quan điểm phát triển; (ii) định hướng cho các ngành, vùng kinh tế- xã hội của các Bộ, ngành, tỉnh; (iii) xây dựng “Tầm nhìn” chiến lược cho 10 năm tiếp theo. So sánh các giải pháp so sánh và lựa chọn những giải pháp nhất quán và tổng hợp cho tất cả các ngành bởi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Chiến lược, các Bộ, ngành/Sở về các đề xuất phát triển và các giải pháp thay thế.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Chiến lược	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 7: Đề xuất các giải pháp giảm thiểu và tăng cường, các biện pháp quản lý và giám sát.</p>	<p>4. Đề xuất các kế hoạch/giải pháp thực hiện Chiến lược: Rà soát các kế hoạch/giải pháp hay biện pháp thực hiện kế hoạch: (i) các biện pháp về ngân sách, tài chính và đầu tư; (ii) các biện pháp quản lý nguồn nhân lực và các vấn đề xã hội; và (iii) quản lý nhà nước và hành chính công.</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Chiến lược, các Bộ, ngành/Sở, các cơ quan môi trường về dự thảo Chiến lược và các giải pháp thực hiện cũng như các giải pháp giảm thiểu và tăng cường.</p>
	<p>5. Soạn dự thảo Chiến lược và các bản đồ hỗ trợ</p>	
	<p>6. Tham vấn các Bộ, tỉnh và các bên liên quan khác: Rà soát lại dự thảo Chiến lược (có thể phải qua nhiều vòng).</p>	

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Chiến lược	Những tham vấn chính trong ĐMC
Nhiệm vụ 8: Soạn thảo Báo cáo ĐMC và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	7. Hoàn thành Chiến lược để xuất và các bản đồ: Chính sửa dự thảo dựa trên kết quả tham vấn.	Tham vấn nhóm xây dựng Chiến lược và các cơ quan môi trường về các vấn đề còn tồn tại
	8. Trình Chính phủ thẩm định, sau đó là trình Bộ Chính trị thông qua và Đại hội Đảng phê duyệt.	

Kết hợp các nhiệm vụ của quá trình xây dựng Quy hoạch phát triển KT-XH cấp vùng / tỉnh và của quá trình ĐMC

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 1: Khởi động ĐMC và chuẩn bị điều khoản tham chiếu.</p> <p>Nhiệm vụ 2: Xác định các bên liên quan chính và chuẩn bị kế hoạch thu hút sự tham gia của họ</p>	<p>1. Xác định trọng tâm chính của Quy hoạch: Chính phủ ra Thông báo về xây dựng Quy hoạch. Bộ Kế hoạch và Đầu tư/UBND cấp tỉnh sau đó sẽ có hướng dẫn cụ thể hơn về quy trình xây dựng Quy hoạch và phân công nhiệm vụ.</p>	<p>Họp với nhóm xây dựng Quy hoạch và các cơ quan môi trường.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 3: Xác định các vấn đề chính về môi trường và kinh tế- xã hội và các mục tiêu liên quan tới Quy hoạch.</p> <p>Nhiệm vụ 4: Phân tích xu hướng môi trường và kinh tế- xã hội khi <u>không triển khai</u> Quy hoạch (Phương pháp "0")</p>	<p>2. Phân tích bối cảnh phát triển: Đánh giá: tình hình thực hiện và thành tựu đạt được của Quy hoạch cấp vùng/tỉnh trước đó. Phân tích và đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển của vùng/địa phương. Điều tra và thu thập các ý kiến và khuyến nghị về các tiềm năng, hạn chế sự phát triển, các giải pháp thay thế và giải pháp thực hiện từ các Bộ, ngành/Sở.</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Quy hoạch, các Bộ, ngành/Sở, các cơ quan môi trường về các vấn đề và xu hướng chính.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 5: Đánh giá các mục tiêu, định hướng và phương án phát triển được đề xuất cho Quy hoạch.</p>	<p>3. Các đề xuất về mục tiêu và quan điểm phát triển: Xây dựng: (i) mục tiêu chiến lược và quan điểm phát triển bởi các Bộ/Sở; (ii) định hướng cho các ngành, vùng kinh tế- xã hội của các Bộ, ngành, tỉnh và định hướng sử dụng đất; (iii) xây dựng “Tầm nhìn” chiến lược cho 15- 20 năm tiếp theo; và (iv) so sánh các giải pháp so sánh và lựa chọn những giải pháp nhất quán và tổng hợp cho tất cả các ngành bởi Bộ/Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Quy hoạch, các Bộ, ngành/Sở về các đề xuất phát triển và các giải pháp thay thế.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 6: Đánh giá xu hướng môi trường và kinh tế- xã hội trong tương lai khi triển khai Quy hoạch.</p>	<p>4. Xác định các hoạt động/nhiệm vụ cụ thể: nhằm đạt được các mục tiêu của Quy hoạch và danh mục các dự án đầu tư ưu tiên (do các Bộ/Sở thực hiện: (i) xác định các lựa chọn về phát triển kinh tế- xã hội cho các vùng/địa phương; (ii) xây dựng các quy hoạch phát triển hạ tầng cho các hoạt động phát triển kinh tế- xã hội ngắn hạn và dài hạn giữa các vùng/địa phương và các vùng/địa phương khác; (iii) xác định danh mục các dự án đầu tư ưu tiên.</p>	<p>Tham vấn nhóm xây dựng Quy hoạch về các hoạt động và lựa chọn để xuất.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
Nhiệm vụ 7: Đề xuất các giải pháp giảm thiểu và tăng cường, các biện pháp quản lý và giám sát.	5. Đề xuất các giải pháp thực hiện: Xác định các giải pháp về cơ chế, chính sách cho việc thực hiện Quy hoạch (vốn đầu tư, nguồn nhân lực, khoa học và công nghệ, môi trường, chính sách, v.v...)	Tham vấn nhóm xây dựng Quy hoạch và các cơ quan môi trường về dự thảo Quy hoạch và các giải pháp thực hiện cũng như các giải pháp giảm thiểu và tăng cường.
	6. Soạn dự thảo Quy hoạch và các bản đồ hỗ trợ	
	7. Tham vấn các Bộ, tỉnh và các bên liên quan khác: Rà soát lại dự thảo Quy hoạch (có thể phải qua nhiều vòng).	

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Quy hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
Nhiệm vụ 8: Soạn thảo Báo cáo ĐMC và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	8. Hoàn thành Quy hoạch để xuất và các bản đồ	Tham vấn các cơ quan lập Quy hoạch và môi trường về các vấn đề còn tồn tại
	9. Trình thẩm định: Chính phủ thẩm định Quy hoạch cấp vùng, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định Quy hoạch cấp tỉnh. Chính phủ sẽ phê duyệt tất cả các loại Quy hoạch này.	

Kết hợp các nhiệm vụ của quá trình xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH cấp toàn quốc / tỉnh và của quá trình ĐMC

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Kế hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 1: Khởi động ĐMC và chuẩn bị điều khoản tham chiếu.</p> <p>Nhiệm vụ 2: Xác định các bên liên quan chính và chuẩn bị kế hoạch thu hút sự tham gia của họ</p>	<p>1. Xác định trọng tâm của Kế hoạch: Chính phủ ra Thông báo về xây dựng Kế hoạch của cả nước. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sau đó sẽ có hướng dẫn cụ thể hơn cho việc xây dựng Kế hoạch cấp tỉnh.</p>	<p>Hợp với nhóm xây dựng Kế hoạch và các cơ quan môi trường.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Kế hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 3: Xác định các vấn đề chính về môi trường và kinh tế- xã hội và các mục tiêu liên quan tới Kế hoạch.</p> <p>Nhiệm vụ 4: Phân tích xu hướng môi trường và kinh tế- xã hội khi <u>không triển khai</u> Kế hoạch (Phương pháp “0”)</p>	<p>2. Phân tích bối cảnh phát triển: Đánh giá: tình hình thực hiện và thành tựu đạt được của Kế hoạch trước đó. Phân tích và đánh giá hiện trạng, thách thức và cơ hội cho phát triển kinh tế- xã hội của vùng kế hoạch (cả nước/tỉnh). Điều tra và thu thập các ý kiến và khuyến nghị về các tiềm năng, hạn chế sự phát triển, các giải pháp thay thế và giải pháp thực hiện từ các Bộ, ngành/Sở.</p>	<p>Tham vấn nhóm lập kế hoạch, các Bộ, ngành/Sở, các cơ quan môi trường về các vấn đề và xu hướng chính.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Kế hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
<p>Nhiệm vụ 5: Đánh giá các mục tiêu, định hướng và phương án phát triển được đề xuất cho Kế hoạch.</p>	<p>3. Các đề xuất về mục tiêu phát triển tổng thể và định hướng phát triển các ngành: Xây dựng: (i) mục tiêu phát triển; (ii) định hướng phát triển của cả nước và cấp tỉnh.</p>	<p>Tham vấn nhóm lập Kế hoạch, các Bộ, ngành/Sở về các đề xuất phát triển và các giải pháp thay thế.</p>
<p>Nhiệm vụ 6: Đánh giá xu hướng môi trường và kinh tế - xã hội trong tương lai khi triển khai Kế hoạch</p>	<p>4. Xác định các hoạt động/nhiệm vụ phát triển ưu tiên và các giải pháp thực hiện đối với các ngành, vùng nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.</p>	<p>Tham vấn nhóm lập Kế hoạch về các hoạt động và lựa chọn đề xuất.</p>

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Kế hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
Nhiệm vụ 7: Đề xuất các giải pháp giảm thiểu và tăng cường, các biện pháp quản lý và giám sát.	5. Đề xuất các giải pháp thực hiện: Xác định các giải pháp về cơ chế, chính sách cho việc thực hiện Kế hoạch. Xác định các Chương trình đầu tư công cho Kế hoạch.	Tham vấn nhóm lập Kế hoạch và các cơ quan môi trường về dự thảo Kế hoạch và các giải pháp thực hiện cũng như các giải pháp giảm thiểu và tăng cường.
	6. Soạn dự thảo Kế hoạch và các bản đồ hỗ trợ	
	7. Tham vấn các Bộ, tỉnh và các bên liên quan khác: Rà soát lại dự thảo Kế hoạch (có thể phải qua nhiều vòng).	

Nhiệm vụ chính trong ĐMC	Nhiệm vụ chính trong xây dựng Kế hoạch	Những tham vấn chính trong ĐMC
Nhiệm vụ 8: Soạn thảo Báo cáo ĐMC và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	8. Hoàn thành Kế hoạch để xuất và các bản đồ	Tham vấn nhóm xây dựng Kế hoạch và các cơ quan môi trường về các vấn đề còn tồn tại
	9. Trình phê duyệt: Trình Chính phủ thẩm định, sau đó Quốc hội phê duyệt (của cả nước) hoặc HĐND (cấp tỉnh).	